TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**
Số: 32/2021/QĐST- HNGĐ	*Sông Mã, ngày 08 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 42/2020/TLST- HNGĐ ngày 30/11/2020, giữa các đương sự sau:

- Nguyên đơn: Chị Cà Thị X, sinh năm 1994
Trú tại: Bản N, xã N, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La

- Bị đơn: Anh Lò Văn M, sinh năm 1985
Trú tại: Bản N, xã N, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 57, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Căn cứ vào biên bản nghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Cà Thị X và anh Lò Văn M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- Về con chung:

Anh Lò Văn M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Lò Trung N, sinh ngày 12/8/2016 đến đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của Pháp luật.

Chị Cà Thị X không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh M. Chị X có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết trong vụ án này.

- Về nợ chung: Không có

- Về án phí: Chị Cà Thị X nhận nộp án phí xin ly hôn là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng*), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu số AA/2019/0001535 ngày 30 tháng 11 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Chị Cà Thị X được trả lại số tiền 150.000 *(một trăm năm mươi nghìn đồng).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Sông Mã;
- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện Sông Mã;
- UBND xã N;
- Các đương sự;
- Lưu Hs.

THẨM PHÁN

Lường Văn Quyết